TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 181/2025/DSST.
Ngày 26/6/2025.
Về việc tranh chấp: " Hợp đồng vay tài sản" .

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt Chương**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1- Ông **Nguyễn Văn Tám**.
2- Ông **Bùi Văn Màu**.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Nguyễn Đức Tín** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Quốc** - Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 442/2024/TLST-DS, ngày 07/10/2024 về việc tranh chấp " Hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2025/QĐXXST- DS, ngày 19/5/2025, giữa các đương sự:

I/ ***Nguyên đơn***: Bà **Lê Thị Ngọc M**, sinh năm 1958. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (có mặt).

II/ ***Bị đơn*:**
1- Chị **Ngô Thị N**, sinh năm 1973. (vắng mặt).
2- Anh **Nguyễn Thế H**, sinh năm 1968. (vắng mặt).
Cùng cư trú tại: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 29/7/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn bà Lê Thị Ngọc M trình bày:

Do chỗ quen biết nên bà Manh có cho vợ chồng chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Thế H vay 04 lần tiền cụ thể như sau:

- Lần 01: Vào ngày 30/11/2023 chị Nữ vay số tiền là 100.000.000 đồng, có làm giấy biên nhận và ký tên, hẹn đến ngày 21/8/2024 trả.

- Lần 02: Vào ngày 29/4/2024 chị Nữ vay số tiền là 50.000.000 đồng, có làm giấy biên nhận và ký tên.

- Lần 03: Vào ngày 03/5/2024 chị Nữ vay số tiền là 100.000.000 đồng, có làm giấy biên nhận và ký tên.

- Lần 04: Vào ngày 09/6/2024 chị Nữ vay số tiền là 100.000.000 đồng, có làm giấy biên nhận và ký tên.

Tổng cộng 04 lần vay chị Nữ nợ số tiền là 350.00.000 đồng. Nhưng đến hạn chị Nữ không trả, mặc dù bà có đòi nhiều lần nhưng cũng không trả và kéo dài cho đến nay. Những lần chị Nữ vay tiền đều có anh Hiệp chồng chị Nữ đi cùng.

Nay bà Manh khởi kiện yêu cầu chị Nữ và anh Hiệp phải có trách nhiệm liên đới trả cho bà số tiền 350.000.000 đồng, làm một lần kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và không yêu cầu trả lãi.

Tại phiên toà hôm nay cũng như trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Thế H vắng mặt nhưng đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, kết quả hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật nhưng vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của bà Manh.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến :

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký trong thời gian chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng bị đơn thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 288, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Ngọc M. Buộc chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Thế H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Lê Thị Ngọc M số tiền là 350.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật Hội đồng xét xử có nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

1.1. Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Ngọc M yêu cầu chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Thế H trả 350.000.000 đồng nên xác định đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ vào địa chỉ sinh sống của chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Thế H ở ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan hệ tranh chấp được xác định là " Hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự.

1.2. Chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Thế H đã được Tòa án tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Nữ và anh Hiệp.

[2].Về nội dung:

2.1. Căn cứ vào đơn khởi kiện, bản tự khai của đương sự và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn bà Lê Thị Ngọc M có cho chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Thế H vay bốn lần với tổng số tiền là 350.000.000 đồng, chị Nữ có làm giấy biên nhận và thỏa thuận thời gian trả nhưng đến hạn chị Nữ và anh Hiệp không thực hiện như cam kết đã hứa là vi phạm nghĩa vụ. Nay bà Manh yêu cầu chị Nữ và anh Hiệp trả số tiền 350.000.000 đồng là có căn cứ. Căn cứ Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Manh.

2.2- Chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Thế H đã được triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng chị Nữ và anh Hiệp vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì đến yêu cầu khởi kiện của bà Manh, điều đó cho thấy chị Nữ và anh Hiệp đã đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Manh và được xác định là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Xét thấy số tiền trên đáng lẽ ra chị Nữ và anh Hiệp phải trả đúng theo thoả thuận nhưng kéo dài đến nay là vi phạm nghĩa vụ, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Manh.

[3]. Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về thủ tục tố tụng và nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Thế H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 288, Điều 463 , Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;
- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Ngọc M. Buộc chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Thế H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Lê Thị Ngọc M số tiền là 350.000.000 (ba trăm năm mươi triệu) đồng, kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền phải thi hành, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu thêm khoản lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Án phí: Chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Thế H phải chịu 17.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3- Bà Lê Thị Ngọc M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Thế H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Việt Chương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.